

Số: /TTr-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm 2020

Dự thảo lần 5

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum”

Kính gửi: Hội đồng nhân dân khóa XI, kỳ họp thứ 10.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Thông báo số 35/TB-HĐND ngày 13/5/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về các hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết trình kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum”, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Việc ban hành Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh”, trong đó có nội dung bãi bỏ Nghị quyết số 85/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh là cần thiết để triển khai đúng, đầy đủ nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 11 Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 theo kiến nghị tại Kết luận kiểm tra số 02/KL-KTrVB, ngày 09/01/2020 của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp).

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết “Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum” nhằm xử lý nội dung chưa phù hợp Nghị quyết số 85/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh, làm cơ sở để triển khai kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng, phù hợp tình hình thực tế của tỉnh các chính sách hỗ trợ đối với học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Các quy định tại Nghị quyết phải chặt chẽ, cụ thể, rõ ràng, đúng pháp luật, đúng quy định của Nghị định số 116/2016/NĐ-CP và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Kon Tum.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Thông báo số 35/TB-HĐND ngày 13/5/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về các hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết trình kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh; Công văn số 1659/UBND-KGVX, ngày 14/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh tại về việc tham mưu xây dựng nghị quyết trình kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh; Trong đó, giao Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh trình dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Quá trình xây dựng dự thảo và lấy ý kiến góp ý; việc tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý như sau:

Tổ soạn thảo của Sở Giáo dục và Đào tạo đã soạn thảo dự thảo (lần 1) trình Thủ trưởng đơn vị xem xét, chỉnh sửa.

Ngày 15/5/2020, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Công văn số 595/SGDĐT-KHTC gửi các cơ quan, đơn vị liên quan đề nghị góp ý dự thảo (lần 2) Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo (lần 2) Nghị quyết của HĐND tỉnh. Đồng thời, dự thảo Nghị quyết đã được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và website của Sở GDĐT Kon Tum.

Ngày 22/5/2020, Sở Giáo dục và Đào tạo có Báo cáo số 122/BC-SGDĐT ngày 22/5/2020 của về việc tổng hợp và giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về “*Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh*”. Đồng thời gửi hồ sơ dự thảo Nghị quyết (lần 3) đề nghị Sở Tư pháp thẩm định.

Ngày 28/5/2020, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số 140/BC-STP thẩm định về việc dự thảo Nghị quyết của HĐND.

Ngày 29/5/2020, Sở Giáo dục và Đào tạo có Báo cáo số 133/BC-SGDĐT tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến Sở Tư pháp, Sở Giáo dục và Đào tạo chỉnh sửa và gửi dự thảo (lần 4) Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo (lần 4) Nghị quyết của HĐND tỉnh đến các Đồng chí Thành viên UBND tỉnh để xin ý kiến góp ý.

Sau khi tiếp thu ý kiến của các Đồng chí Thành viên UBND tỉnh (Báo cáo số 143/BC-SGDĐT ngày 03/6/2020 của Sở GDĐT về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của Thành viên UBND tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh), Sở Giáo dục và Đào tạo trình dự thảo (lần 5) Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo (lần 5) Nghị quyết của HĐND tỉnh.

IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

Nghị quyết “Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum” gồm có 5 điều như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ để xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng

a) Học sinh tiểu học và trung học cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định 116/2016/NĐ-CP.

b) Học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định 116/2016/NĐ-CP.

c) Học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định 116/2016/NĐ-CP.

d) Trường phổ thông dân tộc bán trú.

đ) Trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh là đối tượng hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định 116/2016/NĐ-CP.

Điều 2. Khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày

1. Trường hợp nhà xa trường

a) Khoảng cách quãng đường đi từ nhà đến trường từ 4 km trở lên đối với học sinh tiểu học, từ 7 km trở lên đối với học sinh trung học cơ sở, từ 10 km trở lên đối với học sinh trung học phổ thông.

b) Địa bàn thường trú của học sinh và bố, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh thuộc các xã khu vực III hoặc thôn đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.

2. Trường hợp địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn (Quãng đường đi từ nhà đến trường của học sinh phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá)

a) Khoảng cách quãng đường từ nhà đến trường dưới 4 km đối với học sinh tiểu học, dưới 7 km đối với học sinh trung học cơ sở, dưới 10 km đối với học sinh trung học phổ thông.

b) Địa bàn thường trú của học sinh và bố, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh thuộc các xã khu vực III hoặc thôn đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành và có tên trong Phụ lục đính kèm.

Điều 3. Tỷ lệ khoán kinh phí hỗ trợ phục vụ việc nấu ăn cho học sinh

Tỷ lệ khoán kinh phí hỗ trợ cho các trường phổ thông dân tộc bán trú, các trường phổ thông khác để tổ chức nấu ăn cho học sinh hưởng các chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP bằng định mức tối thiểu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5 Nghị định số 116/2016/NĐ-CP.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum tổ chức triển khai thực hiện;
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI Kỳ họp thứ...năm 2020 thông qua ngày tháng năm 2020 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2020;

Bãi bỏ Nghị quyết số 85/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định khoảng cách và địa bàn để xác định học sinh không thể đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh./.

(Hồ sơ kèm theo: Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; Các văn bản liên quan khác).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI kỳ họp thứ 10 xem xét, ban hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Ban Dân tộc;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX1.